

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST
Ngày 31-8- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hữu Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hà Giang và bà Lê Thu Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường, Thẩm tra Viên Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Chuẩn, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2021/TLST-HS ngày 16/8/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXXST-HS ngày 19/8/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988; nơi cư trú: xóm 10, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Chỗ ở: xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: Ngày 24/01/2019 TAND huyện Y, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, đến ngày 29/01/2021, chấp hành xong; nhân thân: Ngày 29/6/2018 Công an xã K, huyện Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 30/6/2018 của chủ tịch UBND xã K, huyện Y áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2021 đến ngày 14/6/2021 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1975; trú tại: phố V, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị H (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thanh T là người sử dụng ma túy; khoảng 15 giờ ngày 06/6/2021 T điều khiển xe mô tô Yamaha Nouvo biển kiểm soát 35N1-7967 đi từ nhà đến khu vực xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của 01 người đàn ông không quen

biết 200.000 đồng được 02 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong là chất bột dạng cục màu trắng. T cất 02 gói ma túy vừa mua ở túi quần phía sau bên trái rồi đi xe mô tô về huyện Y để tìm chỗ sử dụng. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày T đi đến khu vực đường trục xóm 7, xã K, huyện Y thì gặp tổ công tác Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ; T đã xuống xe tự khai nhận và lấy 02 gói ma túy cất trong túi quần phía sau bên trái giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ và mời người làm chứng về trụ sở UBND xã K, huyện Y lập biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú. Cơ quan Công an huyện Y đã cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh T niêm phong ký hiệu M1, M2 gửi đi giám định, xác định loại ma túy, trọng lượng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 453/KLGĐ-PC09-MT ngày 14/6/2021, kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1016 gam; M2 có khối lượng 0,0788 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,1804 gam. Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là chất ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 13/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 453/KLGĐ bên ngoài ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định bên trong có 0,0546 gam ma túy loại Heroine, vỏ bao gói mẫu và vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì ký hiệu N bên trong có vỏ giấy bạc màu vàng và vỏ phong bì ký hiệu M.

Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú; lời khai của những người tham gia tố tụng; kết luận giám định chất ma túy thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 06/6/2021, tại khu vực đường trục xóm 7, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nguyễn Thanh T đã có hành vi cất giữ trái phép trong túi quần sau bên trái đang mặc 0,1804 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người nghiện ma túy, đã bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và giáo dục tại xã đều về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành bị cáo vẫn tái sử dụng. Do vậy, cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa, đấu tranh với loại tội phạm về ma túy.

Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, không vụ lợi và qua xác minh bị cáo không có tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là tự thú và thành khẩn khai báo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra bị cáo khai nhận nguồn gốc số ma túy mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực xã C, huyện K; do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo biển kiểm soát 35N1-7967 quá trình điều tra xác định bị cáo mượn của anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1975, trú tại phố V, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Qua tra cứu biển kiểm soát của chiếc xe trên là 35H1-7967 không phải là 35N1-7967; hiện chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp, nên cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô trên để điều tra xử lý sau.

Đối với 01 phong bì số 453/KLGD bên ngoài ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định bên trong có 0,0546 gam ma túy loại Heroine, vỏ bao gói mẫu và vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì ký hiệu N bên trong có vỏ giấy bạc màu vàng và vỏ phong bì ký hiệu M, nay cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày 06/6/2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 453/KLGD bên ngoài ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định bên trong có 0,0546 gam ma túy loại Heroine, vỏ bao gói mẫu và vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì ký hiệu N bên trong có vỏ giấy bạc màu vàng và vỏ phong bì ký hiệu M (vật chứng có đặc điểm mô tả như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật TTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hữu Ý